

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 366/2021/HSST  
Ngày 21 tháng 12 năm 2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế H

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị M

2. Bà Trần Thị Kim D

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt A - Cán bộ Tòa án.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Văn S - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 371/2021/HSST ngày 05/11/2021 và theo Quyết định đưa ra xét xử số: 388/QĐXX-ST ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo: **BÙI TUẤN Đ**, sinh năm 1996 tại Ninh Bình; HKTT: thôn Q, xã Q, huyện N, Ninh Bình; Chỗ ở: không cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Con ông: Bùi Văn Đ (SN:1974) và bà Bùi Thị Q (SN:1974); Vợ là: Bùi Thị M (SN: 1994); Gia đình có 02 con, con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2019; Danh chỉ bản số: 0000000558 do công an quận Hoàng Mai lập ngày 14/9/2021; TATS: 01 tiền sự: + Năm 2020 bị xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy do công an xã Quảng Lạc xử lý

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 05/9/2021, bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Chị Lê Huyền T, sinh năm 1985.

Trú tại: Số 475, đường L Quận Hoàng Mai, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lã Viết H, sinh năm 1989

Trú tại: Số 599b, đường L quận Hoàng Mai, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 04/9/2021, chị Lê Huyền T (SN: SN 1985; HKTT: Tổ 2 phường T, Hoàng Mai, Hà Nội ; Chỗ ở : Số 475 L, Hoàng Mai, Hà Nội) đến Công an phường T trình báo về việc bị kẻ gian trộm cắp tài sản là chiếc xe máy Yamaha Jupiter màu xám đen BKS 29X1-1276 tại trước số 556 L, phường T, Hoàng Mai, Hà Nội hồi 9h20 ngày 04/9/2021. Sau khi bị mất xe, chị T đi tìm kiếm xung quanh khu vực nhà mình, khoảng 13h cùng ngày khi đi đến số nhà 288 L, chị Trang phát hiện một nam thanh niên giống với nam thanh niên đã trộm cắp xe máy của mình nên đã trình báo công an phường Vĩnh Hưng giữ thanh niên lại để làm việc tại chỗ nam thanh niên khai tên là Bùi Tuấn Đ.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Tuấn Đ khai nhận hành vi phạm tội : Khoảng 7h15 ngày 04/9/2021, Đạt cùng đối tượng Q (chưa rõ nhân thân, lai lịch) rủ nhau đi tìm đồ ăn tại phố Lĩnh Nam. Khi đi qua số 556 Lĩnh Nam phát hiện 01 xe máy Yamaha Jupiter màu xám đen BKS 29X1-1276, ổ khóa bị loét, han gỉ, không ai trông giữ, Đ nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đạt lại gần xe máy, lấy chìa khóa xe Honda của mình ra vặn ổ khóa và mở được khóa điện nổ máy. Q đứng cách 15m để cảnh giới, Đ vòng xe chở Q tới số 599, Lĩnh Nam là cửa hàng thu mua sắt vụn. Qh đứng ngoài, còn Đ vào trong gặp anh Lã Viết H (sinh năm ;1989; HKTT Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội), chủ cửa hàng và bán xe cho anh H với giá 500.000 đồng. Sau khi bán được xe, Đ và Q lấy tiền mua đồ ăn hết. Đến 13h cùng ngày, Đ cùng Q ra phố Vĩnh Hưng, đến trước số 168, Q bảo đợi đi có việc. Khi Đ đang đứng đợi thì chị T báo cán bộ công an mời về trụ sở làm việc. Bùi Tuấn Đ khai mới quen biết Q không biết tên tuổi đầy đủ cụ thể ở đâu.

Tại Kết luận định giá số 187/KL-HĐDGTS ngày 06/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - quận Hoàng Mai xác định trị giá tài sản bị trộm cắp: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS 29X1-1276, đã qua sử dụng có giá trị là: **4.000.000 đồng**.

Tại Kết luận giám định số 7268/KL-PC09-Đ3 ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Dream nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS 29X1-1276 hiện có số khung RLCJ 5B9306Y003327 số máy ; 5B93-003327 là số nguyên thủy.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Jupiter BKS 29X1-1276 quá trình điều tra xác minh chị Lê Huyền T là chủ sở hữu. Ngày 27/10/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai đã trả lại cho chị Lê Huyền T chiếc xe máy trên theo Quyết định xử lý vật chứng số 152 ngày 27/10/2021. Chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác và có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị can Bùi Tuấn Đạt.

Đối với đối tượng tên Q do không xác định được nhân thân lai lịch Cơ quan CSĐT-CAQ Hoàng Mai đã tách tài liệu liên quan đến hành vi của đối tượng Q để điều tra làm rõ sau.

Đối với Lã Viết H khi mua chiếc xe máy của Bùi Tuấn Đ không biết tài sản do Đ trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý. Đối với số tiền 500.000 đồng anh H trả tiền mua xe của Đ. Anh H không yêu cầu bồi thường dân sự và có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị can Bùi Tuấn Đ.

Tại bản cáo trạng số 357/CT-VKS ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân quận Hoàng Mai truy tố Bùi Tuấn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, Điều 173; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Tuấn Đ từ 06 tháng đến 08 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2021.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

\* **Về xử lý vật chứng:** Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Tuấn Đ khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Bùi Tuấn Đ tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định về tang vật thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 04/09/2021, tại trước số 556 Lĩnh Nam, Trần Phú, Hoàng Mai, Hà Nội, Bùi Tuấn Đ đã trộm cắp 01 xe máy Yamaha Jupiter BKS 29X1-1276 của chị Lê Huyền T. Giá trị tài sản bị trộm cắp là 4.000.000 đồng. Tài sản đã thu hồi và trả cho bị hại.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội là nguyên nhân dẫn đến những vi phạm pháp luật khác, tác động xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự có đầy đủ năng lực

hành vi, có hiểu biết pháp luật nhưng đã thực hiện hành vi phạm pháp luật với lỗi cố ý. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với những người phạm loại tội này.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền sự nên Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt tương xứng với hành vi cũng như ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Do bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập kinh tế ổn định nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: không

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 313, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 - Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ: Điều 106; Điều 135, Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

**\* Xử phạt: Bị cáo Bùi Tuấn Đ 10 (Mười) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2021.**

**\* Hình phạt bổ sung:** Miễn phạt tiền cho bị cáo.

\* Biện pháp tư pháp : Buộc bị cáo truy nộp số tiền 500.000đồng do phạm tội mà có sung vào ngân sách nhà nước.

**\* Về xử lý vật chứng:**

\* **Về án phí:** Bị cáo Bùi Tuấn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết tại địa phương.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về phần có liên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết tại địa phương.

**Nơi nhận:**

- VKSND Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Công an Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Thi hành án Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế H**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

*Hoàng Mai, ngày 03 tháng 12 năm 2021*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Vào hồi    giờ    phút, ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại Phòng nghị án – Trụ sở  
Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thế Hùng**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Văn Vỹ**

2. Bà **Trần Thị Kim Dung**

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai,  
thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 371/2021/HSST  
ngày 05/11/2021 và theo Quyết định đưa ra xét xử số 388/QĐXX-ST ngày 22 tháng  
11 năm 2021 đối với bị cáo:

**BÙI TUẤN ĐẠT** sinh năm 1996; HKTT: thôn Quảng Cư, xã Quảng Lạc, huyện Nho Quan, Ninh Bình; chỗ ở: không cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Con ông: Bùi Văn Đoan (SN:1974) và bà Bùi Thị Quế (SN: 1974); Vợ là: Bùi Thị My (SN: 1994); Gia đình có 02 con, con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2019.

Danh chỉ bản số: 0000000558 do công an quận Hoàng Mai lập ngày 14/9/2021; TATS: 01 tiền sự:

+ Năm 2020 bị xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt khẩn cấp ngày 05/9/2021, Bị can hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 Bộ luật tố tụng hình sự.*

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.*

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

### **1. Về điều luật áp dụng:**

***Căn cứ:*** khoản 1, Điều 173; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47

Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ: Điều 106; Điều 135, Điều 313; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

***Kết quả biểu quyết: 3/3***

### **2. Về mức hình phạt:**

**\*Xử phạt: *Bùi Tuấn Đạt* ....** tháng tù về tội ***Trộm cắp tài sản***. Thời hạn tù tính từ ngày ... tháng ... năm 2021.

**\* Hình phạt bổ sung:** Miễn phạt tiền cho bị cáo.



- \* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo Cao Văn Nam trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Kết quả biểu quyết: 3/3***

### **3. Các vấn đề khác:**

- \* ***Về xử lý vật chứng:*** Không
- \* ***Về án phí:*** Bị cáo Bùi Tuấn Đạt phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Kết quả biểu quyết: 3/3***

Biên bản nghị án được lập xong vào hồi ... giờ... phút cùng ngày, đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**